

Phụ lục III
DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM VÀ LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ CỬA KHẨU ĐỒNG ĐĂNG - LẠNG SƠN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1572 /QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC XÂY DỰNG QUY TRÌNH NỘI BỘ THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG (17 TTHC)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
I	Lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam (13 TTHC)	
1	Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh sân golf.	- Ban quản lý. - Các cơ quan liên quan. - UBND tỉnh.
2	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	
3	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý. <i>- Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</i> <i>- Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý</i>	- Ban quản lý. - Các cơ quan liên quan. - UBND tỉnh.
4	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý. <i>- Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</i> <i>- Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý</i>	- Ban quản lý. - Các cơ quan liên quan. - UBND tỉnh.
		- Ban quản lý. - Các cơ quan liên quan.

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
5	<p>Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý.</p> <p><i>- Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</i></p> <p><i>- Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý.</i></p>	<p>- Ban quản lý.</p> <p>- Các cơ quan liên quan.</p> <p>- UBND tỉnh.</p> <p>- Ban quản lý.</p> <p>- Các cơ quan liên quan.</p>
6	<p>Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý.</p> <p><i>- Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</i></p> <p><i>- Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý.</i></p>	<p>- Ban quản lý.</p> <p>- Các cơ quan liên quan.</p> <p>- UBND tỉnh.</p> <p>- Ban quản lý.</p> <p>- Các cơ quan liên quan.</p>
7	<p>Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý.</p> <p><i>- Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</i> - <i>Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý</i></p>	<p>- Ban quản lý.</p> <p>- Các cơ quan liên quan.</p> <p>- UBND tỉnh.</p> <p>- Ban quản lý.</p> <p>- Các cơ quan liên quan.</p>
8	<p>Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý.</p> <p><i>- Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</i></p> <p><i>- Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý.</i></p>	<p>- Ban quản lý.</p> <p>- Các cơ quan liên quan.</p> <p>- UBND tỉnh.</p> <p>- Ban quản lý.</p> <p>- Các cơ quan liên quan</p>
9	<p>Gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý.</p> <p><i>- Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh.</i></p>	<p>- Ban quản lý.</p> <p>- Các cơ quan liên quan.</p> <p>- UBND tỉnh.</p>

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
	<i>- Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý.</i>	- Ban quản lý. - Các cơ quan liên quan.
10	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP). <i>(Trường hợp dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh).</i>	- Ban quản lý. - UBND tỉnh.
11	Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý quy định tại khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.	- Ban quản lý. - Các cơ quan liên quan.
12	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý.	
13	Chấp thuận nhà đầu tư đối với dự án đầu tư thực hiện tại khu kinh tế quy định tại khoản 4 Điều 30 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.	
II	Lĩnh vực Hoạt động xây dựng (04 TTHC)	
1	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	- Ban quản lý. - Các cơ quan liên quan
2	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	
3	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	
4	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	

Phần II
QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG

CỤM TỪ VIẾT TẮT

- Trung tâm Phục vụ hành chính công: TTPVHCC
- Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng-Lạng Sơn: Ban Quản lý
- Phòng Kế hoạch Tổng hợp: Phòng KHTH
- Phòng Quản lý Hạ tầng: Phòng QLHT
- Nhân viên bưu điện: NVBĐ

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (17 TTHC)

I. LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM (13 TTHC)

1. Nhóm 02 TTHC:

1.1. Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh sân gôn.

1.2. Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 35 ngày.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả; nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng KHTH.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBĐ	0,5 ngày	
B2	Phân công cho chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng KHTH	0,5 ngày	
B3	Thẩm định hồ sơ, dự thảo văn bản (trả hồ sơ, lấy ý kiến cơ quan liên quan)	Chuyên viên Phòng KHTH	02 ngày	
B4	Ý kiến thẩm định của các cơ quan liên quan bằng văn bản.	Các cơ quan liên quan	15 ngày	
B5	Tổng hợp ý kiến thẩm định: - Nếu đạt yêu cầu, dự thảo Báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh. - Nếu không đạt yêu cầu, báo cáo Lãnh đạo Phòng KHTH xin ý kiến xử lý.	Chuyên viên Phòng KHTH	06 ngày	
B6	Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo Báo cáo	Lãnh đạo Phòng KHTH	02 ngày	

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	thẩm định trình UBND tỉnh: - Nếu đồng ý: trình Lãnh đạo Ban xem xét. - Nếu không đồng ý: Chuyển lại B5.			
B7	Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo Báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh: - Nếu đồng ý: Ký duyệt vào Báo cáo thẩm định. - Nếu không đồng ý: Chuyển lại Lãnh đạo Phòng KHTH xử lý B6.	Lãnh đạo Ban Quản lý	1,5 ngày	
B8	Đóng dấu, chuyển UBND tỉnh	Văn thư Ban Quản lý	0,5 ngày	
B9	Xem xét, quyết định, chuyển kết quả	Lãnh đạo UBND tỉnh	07 ngày	
B10	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBD		
Tổng thời gian giải quyết			35 ngày	

2. Nhóm 06 TTHC gồm:

2.1. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý.

2.2. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý.

2.3. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý.

2.4. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý.

2.5. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý.

2.6. Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý.

a) Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 35 ngày.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả; nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng KHTH.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBĐ	0,5 ngày	
B2	Phân công cho chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng KHTH	0,5 ngày	
B3	Thẩm định hồ sơ, dự thảo văn bản (trả hồ sơ, lấy ý kiến cơ quan liên quan)	Chuyên viên Phòng KHTH	02 ngày	
B4	Ý kiến thẩm định của các cơ quan liên quan bằng văn bản.	Các cơ quan liên quan	15 ngày	
B5	Tổng hợp ý kiến thẩm định: - Nếu đạt yêu cầu, dự thảo Báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh. - Nếu không đạt yêu cầu, báo cáo Lãnh đạo Phòng KHTH xin ý kiến xử lý.	Chuyên viên Phòng KHTH	06 ngày	
B6	Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo Báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh: - Nếu đồng ý: trình Lãnh đạo Ban xem xét. - Nếu không đồng ý: Chuyển lại B5.	Lãnh đạo Phòng KHTH	02 ngày	
B7	Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo Báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh: - Nếu đồng ý: Ký duyệt vào Báo cáo thẩm định. - Nếu không đồng ý: Chuyển lại Lãnh đạo Phòng KHTH xử lý B6.	Lãnh đạo Ban Quản lý	1,5 ngày	
B8	Đóng dấu, chuyển UBND tỉnh	Văn thư Ban Quản lý	0,5 ngày	
B9	Xem xét, quyết định, chuyển kết quả.	UBND tỉnh	07 ngày	
B10	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/ NVBĐ		
Tổng thời gian giải quyết			35 ngày	

b) Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 25 ngày.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng KHTH.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBĐ	0,5 ngày	
B2	Phân công cho chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng KHTH	0,5 ngày	
B3	Thẩm định hồ sơ, dự thảo văn bản (trả hồ sơ, lấy ý kiến cơ quan liên quan)	Chuyên viên Phòng KHTH	01 ngày	
B4	Ý kiến thẩm định của các cơ quan bằng văn bản	Các cơ quan liên quan	15 ngày	
B5	Tổng hợp ý kiến thẩm định: - Nếu đạt yêu cầu, dự thảo Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của Ban Quản lý. - Nếu không đạt yêu cầu, báo cáo Lãnh đạo Phòng KHTH xin ý kiến xử lý.	Chuyên viên Phòng KHTH	5,5 ngày	
B6	Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của Ban Quản lý: - Nếu đồng ý: trình Lãnh đạo Ban xem xét. - Nếu không đồng ý: Chuyển lại bước B5.	Lãnh đạo Phòng KHTH	01 ngày	
B7	Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của Ban Quản lý. - Nếu đồng ý: Ký ban hành Quyết định. - Nếu không đồng ý: Chuyển lại Lãnh đạo Phòng KHTH xử lý bước B6.	Lãnh đạo Ban	01 ngày	
B8	Đóng dấu, chuyển văn bản xử lý cho Công chức một cửa	Văn thư Ban Quản lý	0,5 ngày	
B9	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBĐ		
Tổng thời gian giải quyết			25 ngày	

3. Gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý.

a) Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 18 ngày.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả; nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng KHTH.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBĐ	0,5 ngày	
B2	Phân công cho chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng KHTH	0,5 ngày	
B3	Thẩm định hồ sơ, dự thảo văn bản (trả hồ sơ, lấy ý kiến cơ quan liên quan)	Chuyên viên Phòng KHTH	01 ngày	
B4	Lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan liên quan về việc đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 4 Điều 44 của Luật Đầu tư và khoản 4 Điều 27 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.	Các cơ quan liên quan	08 ngày	
B5	Tổng hợp ý kiến thẩm định: - Nếu đạt yêu cầu, dự thảo Báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh. - Nếu không đạt yêu cầu, báo cáo Lãnh đạo Phòng KHTH xin ý kiến xử lý.	Chuyên viên Phòng KHTH	2,5 ngày	
B6	Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo Báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh: - Nếu đồng ý: trình Lãnh đạo Ban xem xét. - Nếu không đồng ý: Chuyển lại B5.	Lãnh đạo Phòng KHTH	01 ngày	
B7	Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo Báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh: - Nếu đồng ý: Ký duyệt vào Báo cáo thẩm định; - Nếu không đồng ý: Chuyển lại Lãnh đạo Phòng KHTH xử lý B6.	Lãnh đạo Ban Quản lý	01 ngày	
B8	Đóng dấu, chuyển UBND tỉnh	Văn thư Ban Quản lý	0,5 ngày	

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B9	Xem xét, quyết định, chuyển kết quả	Lãnh đạo UBND tỉnh	03 ngày	
B10	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBĐ		
Tổng thời gian giải quyết			18 ngày	

b) Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 15 ngày.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả; nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng KHTH.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBĐ	0,5 ngày	
B2	Phân công cho chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng KHTH	0,5 ngày	
B3	Thẩm định hồ sơ, dự thảo văn bản (trả hồ sơ, lấy ý kiến cơ quan liên quan)	Chuyên viên Phòng KHTH	01 ngày	
B4	Lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan về việc đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 4 Điều 44 của Luật Đầu tư và khoản 4 Điều 27 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.	Các cơ quan liên quan	08 ngày	
B5	Tổng hợp ý kiến thẩm định: - Nếu đạt yêu cầu, dự thảo Văn bản chấp thuận gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư. - Nếu không đạt yêu cầu, báo cáo Lãnh đạo Phòng KHTH xin ý kiến xử lý.	Chuyên viên Phòng KHTH	2,5 ngày	
B6	Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo Văn bản chấp thuận gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư: - Nếu đồng ý: trình Lãnh đạo Ban xem xét. - Nếu không đồng ý: Chuyển lại B5.	Lãnh đạo Phòng KHTH	01 ngày	

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B7	Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo Văn bản chấp thuận gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư: - Nếu đồng ý: Ký duyệt vào Văn bản chấp thuận gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư; - Nếu không đồng ý: Chuyển lại Lãnh đạo Phòng KHTH xử lý B6.	Lãnh đạo Ban Quản lý	01 ngày	
B8	Đóng dấu, chuyển văn bản xử lý cho Công chức một cửa	Văn thư Ban Quản lý	0,5 ngày	
B9	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBĐ		
Tổng thời gian giải quyết			15 ngày	

4. Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

(Trường hợp dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 12 ngày làm việc.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo phòng KHTH.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBĐ	0,5 ngày	
B2	Phân công cho chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng KHTH	0,5 ngày	
B3	Thẩm định hồ sơ, dự thảo Báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh	Chuyên viên Phòng KHTH	04 ngày	
B4	Xem xét, trình Lãnh đạo Ban dự thảo Báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Phòng KHTH	01 ngày	

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B5	Ký duyệt Báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Ban Quản lý	0,5 ngày	
B6	Đóng dấu, chuyển UBND tỉnh	Văn thư Ban	0,5 ngày	
B7	Xem xét, quyết định, chuyển kết quả	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày	
B8	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBĐ		
Tổng thời gian giải quyết			12 ngày	

5. Nhóm 03 TTHC gồm:

5.1. Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý quy định tại khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.

5.2. Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý.

5.3. Chấp thuận nhà đầu tư đối với dự án đầu tư thực hiện tại khu kinh tế quy định tại khoản 4 Điều 30 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 25 ngày.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng KHTH.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBĐ	0,5 ngày	
B2	Phân công cho chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng KHTH	0,5 ngày	
B3	Thẩm định hồ sơ, dự thảo văn bản (trả hồ sơ, lấy ý kiến cơ quan liên quan)	Chuyên viên Phòng KHTH	01 ngày	
B4	Ý kiến thẩm định của các cơ quan bằng văn bản	Các cơ quan liên quan	15 ngày	

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B5	Tổng hợp ý kiến thẩm định: - Nếu đạt yêu cầu, dự thảo Quyết định chấp thuận chủ trương/ điều chỉnh chủ trương đầu tư/ Quyết định chấp thuận nhà đầu tư của Ban Quản lý. - Nếu không đạt yêu cầu, báo cáo Lãnh đạo Phòng KHTH xin ý kiến xử lý.	Chuyên viên Phòng KHTH	5,5 ngày	
B6	Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo Quyết định chấp thuận chủ trương/ điều chỉnh chủ trương đầu tư/ Quyết định chấp thuận nhà đầu tư của Ban Quản lý: - Nếu đồng ý: trình Lãnh đạo Ban xem xét. - Nếu không đồng ý: Chuyển lại bước B5.	Lãnh đạo Phòng KHTH	01 ngày	
B7	Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo Quyết định chấp thuận chủ trương/ điều chỉnh chủ trương đầu tư/ Quyết định chấp thuận nhà đầu tư của Ban Quản lý: - Nếu đồng ý: Ký ban hành Quyết định. - Nếu không đồng ý: Chuyển lại Lãnh đạo Phòng KHTH xử lý bước B6	Lãnh đạo Ban	01 ngày	
B8	Đóng dấu, chuyển văn bản xử lý cho Công chức một cửa	Văn thư Ban Quản lý	0,5 ngày	
B9	- Trả kết quả giải quyết. - Thống kê, theo dõi.	Công chức một cửa của Ban tại TTPVHCC/NVBĐ		
Tổng thời gian giải quyết			25 ngày	

II. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG (04 TTHC)

Nhóm 04 TTHC, gồm:

1. Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).

2. Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).

3. Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).

4. Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Phòng QLHT.	Công chức một cửa Ban tại TTPVHCC/NVBD	0,25 ngày	
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLHT	0,25 ngày	
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho theo quy định. + Trường hợp sau khi yêu cầu giải trình, bổ sung hồ sơ mà không đáp ứng được các nội dung theo yêu cầu, tiếp tục thông báo trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc. + Trường hợp bổ sung hồ sơ vẫn không đáp ứng được các nội dung theo yêu cầu, thông báo trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc, lý do không cấp phép. - Hồ sơ đáp ứng yêu cầu: dự thảo văn bản xin ý kiến các cơ quan liên quan.	Chuyên viên Phòng QLHT	3,5 ngày	
B4	Xem xét văn bản xử lý của chuyên viên trình, trình Lãnh đạo Ban	Lãnh đạo Phòng QLHT	01 ngày	
B5	Duyệt hồ sơ, ký duyệt văn bản xin ý kiến	Lãnh đạo Ban	0,5 ngày	
	Đóng dấu, chuyển văn bản	Văn thư Ban	0,25 ngày	
B6	Ý kiến thẩm định/tham gia xử lý	Các cơ quan có liên quan	12 ngày	

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
B7	Tổng hợp ý kiến góp ý, dự thảo văn bản giải quyết	Chuyên viên Phòng QLHT	01 ngày	
B8	Xem xét văn bản trình Lãnh đạo Ban xem xét.	Lãnh đạo Phòng QLHT	0,5 ngày	
B9	Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo, ký duyệt vào văn bản cấp phép	Lãnh đạo Ban	0,5 ngày	
B10	Đóng dấu, chuyển văn bản xử lý cho Công chức một cửa	Văn thư Ban	0,25 ngày	
B11	Trả kết quả giải quyết. Thống kê, theo dõi.	Công chức một cửa Ban tại TTPVHCC/NVBD	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết			20 ngày	